

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ MODEL VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ MODEL VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MODEL VIETNAM MEDIA AND ENTERTAINMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MODEL VIETNAM JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0318210545

3. Ngày thành lập: 12/12/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Căn hộ số P7-41.OT09 Tòa Park 7 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0973297592

Fax:

Email: ngocninhvtc10@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, hàng da và giả da khác. Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh. Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm. Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện. Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường, đồ trang sức, móc khóa, quạt lửa, bút bi, bút chì	4649
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm (không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ và không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
4.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	9000
5.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí.	6399
6.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
7.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm (trừ môi giới, kinh doanh bảo hiểm)	6622

8.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
9.	Quảng cáo	7310(Chính)
10.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
11.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập; Hoạt động đánh giá trừ bất động sản và bảo hiểm (cho đồ cổ, đồng trang sức...); Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán; tư vấn kế toán).	7490
12.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm Chi tiết: Sản xuất túi xách, thắt lưng (Trừ thuộc da, luyện cán cao su, tái chế phế thải, tẩy nhuộm hồ in và không gia công hàng đã qua sử dụng tại trụ sở)	1512
13.	Sản xuất giày, dép Chi tiết: Sản xuất giày dép, gia công giày dép (Trừ thuộc da, luyện cán cao su, tái chế phế thải, tẩy nhuộm hồ in và không gia công hàng đã qua sử dụng tại trụ sở)	1520
14.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất giấy vệ sinh, khăn ăn, giấy ăn, khăn lau, băng vệ sinh, khăn lau vệ sinh, tã giấy cho trẻ sơ sinh, cốc, chén đĩa, khay bằng giấy, các đồ dẹt chén lót và sản phẩm chén lót (giấy vệ sinh, băng vệ sinh), giấy viết, giấy in, giấy in cho máy vi tính, giấy tự copy khác, giấy nền và giấy than, giấy phết hồ sẵn và giấy dính, phòng bì, bưu thiếp (không hoạt động tại trụ sở)	1709
15.	In ấn	1811
16.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
17.	Sao chép bản ghi các loại	1820
18.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng Chi tiết: sản xuất khóa móc, khóa, chìa khóa (không hoạt động tại trụ sở)	2593
19.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
20.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và vận tải hàng không)	5229
23.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
25.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Trừ phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5911

26.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm	5920
27.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Cung cấp truy cập Internet thông qua các mạng kết nối giữa khách hàng và ISP nhưng không do ISP sở hữu và vận hành, như truy cập Internet quay số (dial-up); Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại Internet)	6190
28.	Đại lý du lịch	7911
29.	Điều hành tua du lịch	7912
30.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
31.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất bút và bút chì (không hoạt động tại trụ sở)	3290
32.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
33.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
34.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
35.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức, hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ	4773
36.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 4.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 490.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG THANH LOAN	113 Trường Chinh, tổ 35, KP 2, Phường 12, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	166.600	1.666.000.000	34,000	0011880431 77	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	166.600	1.666.000.000	34,000		
2	LÊ THỊ MỸ NGA	Tổ 3 Khu đô thị Đặng Xá, Xã Đặng Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	161.700	1.617.000.000	33,000	0241800001 77	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	161.700	1.617.000.000	33,000		

3	NGUYỄN THỊ NGỌC NINH	27 Hàng Đào, Phường Hàng Đào, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	161.700	1.617.000.000	33,000	001188012477
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	161.700	1.617.000.000	33,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ NGỌC NINH
Giới tính: Nữ

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 26/05/1988
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001188012477

Ngày cấp: 29/07/2022
Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 27 Hàng Đào , Phường Hàng Đào, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 27 Hàng Đào , Phường Hàng Đào, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh